

Số: /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực hóa chất và công nghiệp địa phương thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Công Thương

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/08/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Dịch vụ công quốc gia; số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2023/TT-VPCP ngày 31/3/2023 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Công Thương: số 87/QĐ-BCT ngày 18/01/2026 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bãi bỏ trong lĩnh vực hóa chất thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương; số 137/QĐ-BCT ngày 20/01/2026 về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực công nghiệp địa phương thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 365/SCT-VP ngày 23/01/2026.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 52 thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực hóa chất và công nghiệp địa phương thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Công Thương (Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

## **Điều 2.** Trách nhiệm thực hiện

1. Sở Công Thương có trách nhiệm thực hiện, giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định; cung cấp nội dung thủ tục hành chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường, đặc khu để niêm yết công khai, hướng dẫn, tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định; xây dựng, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính tại Điều 1 Quyết định này (nếu có sự thay đổi) trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định.

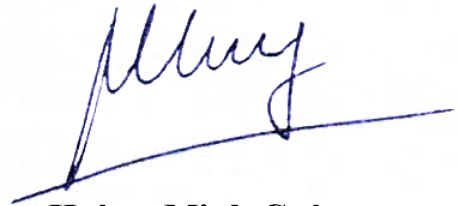
2. Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan có liên quan công khai thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Công Thương; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC (BTP);
- CT, các PCT UBND TP;
- Các PCVP UBND TP;
- Các Phòng, đơn vị: TT PVHCC TP, XD&CT, Công TTĐT TP;
- Lưu: VT, P.T.Dương.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Hoàng Minh Cường**

**Phụ lục**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC**  
**HÓA CHẤT, CÔNG NGHIỆP ĐỊA PHƯƠNG THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**  
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

**I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH (20 TTHC)**

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cung cấp DVCTT (X)		Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Sau cắt giảm			Toàn trình	Một phần	
<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH</b>									
<b>LĨNH VỰC HÓA CHẤT</b>									
1.	1.014722	Cấp chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất	10 ngày làm việc	5 ngày làm việc	-Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hải Phòng; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	- Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành.		X	- Luật Hóa chất số 69/2025/QH15; - Nghị định số 25/2026/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về phát triển ngành công nghiệp hóa chất và an toàn, an ninh hóa chất;
2.	1.014724	Cấp lại chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất	05 ngày làm việc	2,5 ngày làm việc	-Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hải Phòng; - Trung tâm Phục	- Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện		X	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cung cấp DVCTT (X)		Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Sau cắt giảm			Toàn trình	Một phần	
					vụ hành chính công cấp xã.	hành.			- Thông tư số 02/2026/TT-BCT ngày 17 tháng 01 năm 2026 của Bộ Công thương quy định một số biện pháp thi hành Luật Hóa chất và Nghị định số 25/2026/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về phát triển ngành công nghiệp hóa chất và an toàn, an ninh hóa chất.
3.	1.014726	Cấp điều chỉnh chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất	10 ngày làm việc	5 ngày làm việc	- Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hải Phòng; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	- Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành.		X	
4.	1.014728	Cấp Giấy phép sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	16 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu trữ trên địa	- Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hải Phòng; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	- Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành.		X	- Luật Hóa chất số 69/2025/QH15; - Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cung cấp DVCTT (X)		Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Sau cắt giảm			Toàn trình	Một phần	
				phương đặt trụ sở chính) - 13 ngày làm việc (Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu trữ trên địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính).					Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa; - Thông tư số 01/2026/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa.
5.	1.014732	Cấp Giấy phép kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	16 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu trữ trên địa phương đặt trụ sở chính) - 13 ngày làm việc (Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh	-Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hải Phòng; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	- Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành.		X	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cung cấp DVCTT (X)		Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Sau cắt giảm			Toàn trình	Một phần	
				doanh, lưu trữ trên địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính).					
6.	1.014735	Cấp Giấy phép sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	16 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu trữ trên địa phương đặt trụ sở chính) - 13 ngày làm việc (Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu trữ trên địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính).	-Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hải Phòng; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	- Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành.		X	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cung cấp DVCTT (X)		Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Sau cắt giảm			Toàn trình	Một phần	
7.	1.014734	Cấp lại Giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất kiểm soát đặc biệt nhóm 2	5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	2,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	-Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hải Phòng; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định		X	
8.	1.014733	Cấp điều chỉnh Giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	16 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu trữ trên địa phương đặt trụ sở chính) - 13 ngày làm việc (Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu trữ	-Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hải Phòng; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	- Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành.		X	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cung cấp DVCTT (X)		Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Sau cắt giảm			Toàn trình	Một phần	
				trên địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính).					
9.	1.014731	Cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	-Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hải Phòng; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định		X	
10.	1.014730	Cấp lại Giấy phép xuất, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	2,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	-Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hải Phòng; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định		X	
11.	1.014729	Cấp điều chỉnh Giấy	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận	3,5 ngày làm việc kể từ ngày	-Trung tâm Phục vụ hành chính	Không quy định		X	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cung cấp DVCTT (X)		Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Sau cắt giảm			Toàn trình	Một phần	
		phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	đủ hồ sơ hợp lệ	nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	công thành phố Hải Phòng; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.				
12.	2.002836	Cấp gia hạn Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	2,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	-Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hải Phòng; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định		X	
13.	1.014727	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất thuộc	- 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (trường hợp kho tồn trữ hóa chất của tổ chức được đặt	- 06 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (trường hợp kho tồn trữ hóa chất của tổ chức được đặt	-Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hải Phòng; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định		X	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cung cấp DVCTT (X)		Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Sau cắt giảm			Toàn trình	Một phần	
		UBND cấp tỉnh	tại địa phương đặt trụ sở chính) - 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (trường hợp kho tồn trữ hóa chất của tổ chức được đặt tại địa phương khác nơi đặt trụ sở chính)	tại địa phương đặt trụ sở chính). - 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (trường hợp kho tồn trữ hóa chất của tổ chức được đặt tại địa phương khác nơi đặt trụ sở chính)					
14.	1.014725	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất thuộc UBND cấp tỉnh	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	2,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	-Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hải Phòng; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định		X	- Luật Hóa chất số 69/2025/QH15; - Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cung cấp DVCTT (X)		Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Sau cắt giảm			Toàn trình	Một phần	
15.	1.014723	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất thuộc UBND cấp tỉnh	- 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (trường hợp kho tồn trữ hóa chất của tổ chức được đặt tại địa phương đặt trụ sở chính) - 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (trường hợp kho tồn trữ hóa chất của tổ chức được đặt tại địa phương khác nơi đặt trụ sở chính)	- 06 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (trường hợp kho tồn trữ hóa chất của tổ chức được đặt tại địa phương đặt trụ sở chính). - 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (trường hợp kho tồn trữ hóa chất của tổ chức được đặt tại địa phương khác nơi đặt trụ sở chính)	-Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hải Phòng; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định		X	- Thông tư số 01/2026/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa.
16.	1.014721	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện	- 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	- 06 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	-Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	-Theo quy định của pháp luật		X	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cung cấp DVCTT (X)		Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Sau cắt giảm			Toàn trình	Một phần	
		sản xuất hóa chất có điều kiện	hợp lệ. (Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất của tổ chức được đặt tại địa phương đặt trụ sở chính) - 15 ngày làm việc (Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất của tổ chức được đặt tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính)	hợp lệ (trường hợp kho tồn trữ hóa chất của tổ chức được đặt tại địa phương đặt trụ sở chính). - 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (trường hợp kho tồn trữ hóa chất của tổ chức được đặt tại địa phương khác nơi đặt trụ sở chính)	Hải Phòng; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	về phí và lệ phí khi nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện			
17.	1.014720	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất có điều kiện	- 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh	- 06 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh	-Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hải Phòng; - Trung tâm Phục vụ hành chính	- Theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí khi nộp hồ sơ		X	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cung cấp DVCTT (X)		Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Sau cắt giảm			Toàn trình	Một phần	
		kiện	<p>hóa chất của tổ chức hoặc tổ chức thuê dịch vụ tồn trữ hóa chất của tổ chức được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất đặt tại địa phương đặt trụ sở chính).</p> <p>- 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất của tổ chức hoặc tổ chức thuê dịch vụ</p>	<p>doanh hóa chất của tổ chức hoặc tổ chức thuê dịch vụ tồn trữ hóa chất của tổ chức được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất đặt tại địa phương đặt trụ sở chính).</p> <p>- 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất của tổ chức</p>	công cấp xã.	đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện			

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cung cấp DVCTT (X)		Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Sau cắt giảm			Toàn trình	Một phần	
			tồn trữ hóa chất của tổ chức được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất đặt tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính)	hoặc tổ chức thuê dịch vụ tồn trữ hóa chất của tổ chức được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất đặt tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính)					
18.	1.014714	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện	- 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất của tổ chức hoặc tổ chức thuê dịch	- 06 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất của tổ chức hoặc tổ chức	-Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hải Phòng; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	- Theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí khi nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng		X	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cung cấp DVCTT (X)		Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Sau cắt giảm			Toàn trình	Một phần	
			vụ tồn trữ hóa chất của tổ chức được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất đặt tại địa phương đặt trụ sở chính). - 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất của tổ chức hoặc tổ chức thuê dịch vụ tồn trữ hóa chất của tổ chức được cơ quan có thẩm	thuê dịch vụ tồn trữ hóa chất của tổ chức được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất đặt tại địa phương đặt trụ sở chính). - 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất của tổ chức hoặc tổ chức thuê dịch vụ tồn		nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện			

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cung cấp DVCTT (X)		Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Sau cắt giảm			Toàn trình	Một phần	
			quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất đặt tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính)	tổ chức được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất đặt tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính)					
19.	2.002834	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện	05 ngày làm việc	2,5 ngày làm việc	-Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hải Phòng; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	- Theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí khi nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất,		X	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cung cấp DVCTT (X)		Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Sau cắt giảm			Toàn trình	Một phần	
						kinh doanh hóa chất có điều kiện			
20.	1.014710	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện	- 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất của tổ chức hoặc tổ chức thuê dịch vụ tồn trữ hóa chất của tổ chức được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất đặt tại địa phương đặt trụ sở chính).	- 06 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất của tổ chức hoặc tổ chức thuê dịch vụ tồn trữ hóa chất của tổ chức được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất đặt tại địa phương đặt trụ sở chính).	-Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hải Phòng; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	- Theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí khi nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện		X	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cung cấp DVCTT (X)		Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Sau cắt giảm			Toàn trình	Một phần	
			- 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất của tổ chức hoặc tổ chức thuê dịch vụ tồn trữ hóa chất của tổ chức được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất đặt tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính)	sở chính). - 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất của tổ chức hoặc tổ chức thuê dịch vụ tồn trữ hóa chất của tổ chức được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất đặt tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính)					

## II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (01 TTHC)

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cung cấp DVCTT (X)		Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Sau cắt giảm			Toàn trình	Một phần	
<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH</b>									
<b>LĨNH VỰC HÓA CHẤT</b>									
1.	1.003683	Thẩm định, phê duyệt kế hoạch phòng ngừa ứng phó sự cố hóa chất	45 ngày làm việc	22,5 ngày làm việc	-Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hải Phòng; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	- Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành.		X	- Luật Hóa chất số 69/2025/QH15; - Nghị định số 25/2026/NĐ-CP ngày tháng năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về phát triển ngành công nghiệp hóa chất và an toàn, an ninh hóa chất. - Thông tư số 02/2026/TT-BCT ngày tháng năm 2026 của Bộ Công thương quy định một số biện pháp thi hành Luật Hóa chất và Nghị định số 25/NĐ-CP ngày tháng năm

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cung cấp DVCTT (X)		Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Sau cắt giảm			Toàn trình	Một phần	
									2026 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về phát triển ngành công nghiệp hóa chất và an toàn, an ninh hóa chất.

### III. MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ (31 TTHC)

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung (đã hết hiệu lực)
<b>A</b>	<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (30 TTHC)</b>		
<b>A1</b>	<b>LĨNH VỰC HÓA CHẤT</b>		
1.	1.003820	Cấp Giấy phép sản xuất hóa chất Bảng 1	- Luật Hóa chất số ngày 21/11/2007.  - Nghị định số 33/2024/NĐ-CP ngày 27/3/2024 của Chính phủ quy định việc thực hiện Công ước Cấm phát triển, sản xuất, tàng trữ, sử dụng và phá hủy vũ khí hóa học
2.	1.003775	Cấp lại Giấy phép sản xuất hóa chất Bảng 1	
3.	2.001585	Cấp Điều chỉnh Giấy phép sản xuất hóa chất Bảng 1	
4.	1.003724	Cấp Giấy phép sản xuất hóa chất Bảng 2, Bảng 3	
5.	2.001722	Cấp lại Giấy phép sản xuất hóa chất Bảng 2, hóa chất Bảng 3	
6.	1.004031	Cấp Điều chỉnh Giấy phép sản xuất hóa chất Bảng 2, hóa chất Bảng 3	
7.	2.000431	Cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 1	
8.	1.012429	Cấp lại Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 1	
9.	1.012430	Cấp điều chỉnh Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 1	
10.	1.012431	Cấp gia hạn Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 1	
11.	2.000257	Cấp phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 2, hóa chất Bảng 3	

12.	1.012432	Cấp lại Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 2, hóa chất Bảng 3	
13.	1.012433	Cấp điều chỉnh Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 2, hóa chất Bảng 3	
14.	1.012434	Cấp gia hạn Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 2, hóa chất Bảng 3	
15.	1.012438	Cấp Giấy phép kinh doanh hóa chất Bảng 2, hóa chất Bảng 3	
16.	1.012439	Cấp lại Giấy phép kinh doanh hóa chất Bảng 2, hóa chất Bảng 3	
17.	1.012440	Cấp điều chỉnh Giấy phép kinh doanh hóa chất Bảng 2, hóa chất Bảng 3	
18.	1.012441	Cấp Giấy phép sản xuất và kinh doanh hóa chất Bảng 2, Bảng 3	
19.	1.012442	Cấp lại Giấy phép sản xuất và kinh doanh hóa chất Bảng 2, Bảng 3	
20.	1.012443	Cấp điều chỉnh Giấy phép sản xuất và kinh doanh hóa chất Bảng 2, Bảng 3	
21.	2.001547	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	- Luật hóa chất số ngày 21/11/2007.
22.	2.001175	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	- Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất.
23.	2.001172	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	- Nghị định số 82/2022/NĐ-CP ngày 18/10/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất.
24.	1.002758	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	

25.	2.001161	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	
26.	2.000652	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	
27.	1.011506	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	
28.	1.011507	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	
29.	1.011508	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	
<b>A2</b>	<b>LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP ĐỊA PHƯƠNG</b>		
30.	2.000331	Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh	Thông tư số 63/2025/TTBCT ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về việc tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu
<b>B</b>	<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (01 TTHC)</b>		
<b>B1</b>	<b>LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP ĐỊA PHƯƠNG</b>		
31.	2.002096	Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp xã	Thông tư số 63/2025/TTBCT ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về việc tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu